

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THUẬN THẢO**
Số: 134./2016/GTr - GTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Tuy Hòa, ngày 30 tháng 8 năm 2016

VĂN BẢN ĐẾN
Ngày: 03-09-2016

Số: 16769

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Công ty cổ phần Thuận Thảo xin chân thành cảm ơn Quý Ủy ban và Quý Sở đã hỗ trợ, giúp đỡ chúng tôi trong thời gian qua.

Ngày 29 tháng 8 năm 2016 Công ty cổ phần Thuận Thảo nhận được công văn số 1444/SGDHN-QLNY của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 25/8/2016 về việc giải trình và CBTT. Nay Công ty cổ phần Thuận Thảo có văn bản giải trình như sau:

I. Giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 11 Thông tư 155:

1. Bảng tổng hợp chênh lệch:

NỘI DUNG	Mã số	Số liệu 6 tháng đầu năm		Chênh lệch	Tỷ lệ đạt được
		2015 đã kiểm toán	2016 đã kiểm toán		
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (DV)	01	111.604.525.936	62.228.295.989	(49.376.229.947)	55,76%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	91.858.933	6.402.716	(85.456.217)	6,97%
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	10	111.512.667.003	62.221.893.273	(49.290.773.730)	55,80%
4. Giá vốn hàng bán	11	89.745.233.596	50.066.035.604	(39.679.197.992)	55,79%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	20	21.767.433.407	12.155.857.669	(9.611.575.738)	55,84%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.815.494	23.561.933	20.746.439	836,87%
7. Chi phí tài chính	22	38.862.991.380	36.103.091.869	(2.759.899.511)	92,90%
8. Chi phí bán hàng	24	13.794.613.904	10.527.296.449	(3.267.317.455)	76,31%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	20.547.842.570	18.068.862.069	(2.478.980.501)	87,94%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	(51.435.198.953)	(52.519.830.785)	(1.084.631.832)	97,89%
11. Thu nhập khác	31	1.220.312.979	2.590.379.451	1.370.066.472	212,27%
12. Chi phí khác	32	6.950.095.136	9.522.244.574	2.572.149.438	137,01%
13. Lợi nhuận khác	40	(5.729.782.157)	(6.931.865.123)	(1.202.082.966)	79,02%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	(57.164.981.110)	(59.451.695.908)	(2.286.714.798)	96,00%
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	(57.164.981.110)	(59.451.695.908)	(2.286.714.798)	96,00%

2. Giải trình chênh lệch:

Dựa vào bảng tổng hợp chênh lệch nêu trên thì lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của 6 tháng đầu năm 2016 giảm so với cùng kỳ năm ngoái là 2.286.714.798 đồng, tương ứng giảm 4% là mức giảm dưới 10% nên không thuộc diện phải giải trình theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 11 Thông tư 155.



03 - Hải Dương - TP. Tuy Hòa - Tỉnh Phú Yên *ĐT: +84 (57) 3 824 229 * Fax: +84 (57) 3 823 466

Email: info@thuanthao.vn * Website: www.thuanthao.com.vn

II. Giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ ở kỳ này theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 11 Thông tư 155:

Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016 bị lỗ 59.451.695.908 đồng (Năm mươi chín tỷ, bốn trăm năm mươi một triệu, sáu trăm chín mươi lăm nghìn, chín trăm lẻ tám đồng) là chưa đạt như kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu cơ bản giảm và chưa đạt so với Nghị quyết ĐHĐCĐ và so với cùng kỳ năm trước xuất phát từ các nguyên nhân sau:

- Do khủng hoảng kinh tế kéo dài nên việc giảm cầu tại thị trường địa phương, thị trường ngoài tỉnh là nguyên nhân đầu tiên đối với các lĩnh vực kinh doanh của Công ty
- Các tài sản của Công ty đã hoạt động nhiều năm, xuống cấp, trong khi đó khó khăn trong việc tiếp cận vốn vay để có nguồn vốn đầu tư nâng cấp, đầu tư bổ sung để phát huy hiệu quả kinh doanh.
- Việc đầu tư của dự án Khu du lịch Sinh thái dãn trải, dịch vụ trùng lặp, cơ sở hạ tầng xuống cấp ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ. Dự án Khách sạn đầu tư với tiêu chuẩn quá tầm so với thị trường địa phương, lượng khách ngoài tỉnh hạn chế do hạn chế sản phẩm du lịch của Tỉnh, các dự án đầu tư tại Phú Yên chậm hoặc không triển khai nên việc khai thác không hiệu quả.
- Chưa khai thác hết lợi thế của Thuận Thảo về thương hiệu. Ngày càng có nhiều đối thủ cạnh tranh với lợi thế kinh doanh mới và một số đối thủ tồn tại với chiêu thức kinh doanh và cạnh tranh không lành mạnh.
- Công ty đã nỗ lực trong công tác thu hồi công nợ từ những năm trước nhưng thu hồi không được nên cũng đã ảnh hưởng đến nguồn vốn dẫn đến tình hình tài chính khó khăn, Công ty lại không còn vốn lưu động để sản xuất kinh doanh, không cân đối được nguồn vốn trả nợ thuế, ngân hàng ... dẫn đến phát sinh chi phí chậm nộp thuế, lãi vay...
- Việc tái cấu trúc của Công ty cũng chưa thật sự mang lại hiệu quả trong khi Công ty vẫn chịu các khoản chi phí bất biến như chi phí tiền lương, chi phí khấu hao, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính.

Chính vì những nguyên nhân trên dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2016 lỗ.

Khắc phục:

- Để xử lý những khó khăn về tài chính, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc sẽ thanh lý, chuyển nhượng tài sản của các dự án, chuyển nhượng một hoặc một số lĩnh vực kinh doanh để giảm nợ ngân hàng, nợ thuế, nợ cá nhân, đồng thời xử lý các tài sản thế chấp hiện đang vay vốn tại các ngân hàng theo đúng luật định, có nguồn vốn để tái cấu trúc, đầu tư sửa chữa, tôn tạo, nâng cấp các lĩnh vực còn lại tạo sự ổn định trong sản xuất kinh doanh.
- Tập trung thu hồi các công nợ để có vốn đầu tư. Ưu tiên thực hiện nghĩa vụ về thuế và các chính sách cho người lao động: lương, BHXH....
- Tiếp tục xây dựng chiến lược trung và dài hạn cho việc tái cơ cấu tài chính của Công ty. Từng bước tăng cường năng lực tài chính nhằm duy trì khả năng kiểm soát đảm bảo hoạt động kinh doanh Công ty không bị thụ động vào nguồn vốn.

- Tìm nhà đầu tư, hợp tác liên doanh - liên kết để huy động nguồn vốn tiến hành giai đoạn 2 Khu Resort Thuận Thảo.
- Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty nhằm thúc đẩy để thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 đề ra của Đại hội đồng cổ đông.
- Kiện toàn hệ thống quy trình, tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, tiết giảm chi phí.

Với những biện pháp này, Ban lãnh đạo Công ty tin rằng tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2016 sẽ được cải thiện, không còn lỗ. Công ty sẽ phấn đấu và đạt được kế hoạch trong năm 2016.

III. Giải trình số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh (doanh thu thuần và/hoặc lợi nhuận sau thuế) lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong BCTC quý 2/2016 đã công bố so với báo cáo BCTC bán niên 2016 đã được soát xét có sự chênh lệch từ 5% trở lên theo quy định tại Điểm c Khoản 4 Điều 11 Thông tư 155:

1. Bảng tổng hợp chênh lệch:

NỘI DUNG	Mã số	Số liệu lũy kế đến Quý 2 năm 2016	Số liệu 6 tháng đầu năm đã kiểm toán	Đvt: đồng	
				Chênh lệch	Tỷ lệ đạt được
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (DV)	01	62.228.295.989	62.228.295.989	0	100,00%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6.402.716	6.402.716	0	100,00%
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	10	62.221.893.273	62.221.893.273	0	100,00%
4. Giá vốn hàng bán	11	50.020.034.104	50.066.035.604	46.001.500	100,09%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	20	12.201.859.169	12.155.857.669	(46.001.500)	99,62%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	23.561.933	23.561.933	0	100,00%
7. Chi phí tài chính	22	30.569.996.823	36.103.091.869	5.533.095.046	118,10%
8. Chi phí bán hàng	24	10.527.577.915	10.527.296.449	(281.466)	100,00%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	18.069.898.280	18.068.862.069	(1.036.211)	99,99%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	(46.942.051.916)	(52.519.830.785)	(5.577.778.869)	88,12%
11. Thu nhập khác	31	2.584.600.581	2.590.379.451	5.778.870	100,22%
12. Chi phí khác	32	8.785.125.469	9.522.244.574	737.119.105	108,39%
13. Lợi nhuận khác	40	(6.200.524.888)	(6.931.865.123)	(731.340.235)	88,21%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	(53.142.576.804)	(59.451.695.908)	(6.309.119.104)	88,13%
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	(53.142.576.804)	(59.451.695.908)	(6.309.119.104)	88,13%

2. Nguyên nhân chênh lệch:

- 2.1 Giá vốn hàng bán tăng 46.001.500 đồng do điều chỉnh sai sót trong quá trình tập hợp số liệu;
- 2.2 Chi phí tài chính tăng 5.533.095.046 đồng do điều chỉnh bổ sung chi phí lãi vay ngắn hạn của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phú Tài và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Phú Yên;
- 2.3 Chi phí bán hàng giảm 281.466 đồng do điều chỉnh sai sót trong quá trình tập hợp số liệu;



2316
3 TY
HÀN
THÁC
T. PHỤ

2.4 Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 1.036.211 đồng điều chỉnh sai sót trong quá trình tập hợp số liệu;

2.5 Thu nhập khác tăng 5.778.870 đồng do điều chỉnh sai sót trong quá trình tập hợp số liệu;

2.6 Chi phí khác tăng 737.119.105 đồng do điều chỉnh bổ sung chi phí tiền phạt chậm nộp thuế;

Do ảnh hưởng của việc điều chỉnh tại các điểm trên đây, làm cho các chỉ tiêu: Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế và Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp đều tăng lỗ là 6.309.119.104 đồng.

Trên đây là các nội dung giải trình của Công ty liên quan đến các nội dung tại công văn số 1444/SGDHN-QLNY, ngày 25/8/2016 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc giải trình và công bố thông tin .

Kính xin Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét, chấp nhận.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Ban Kiểm soát
- VP TGD
- Lưu TK

TỔNG GIÁM ĐỐC



VÕ THỊ THANH